

BÀI 41: MÔI TRƯỜNG SỐNG VÀ CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI.

Câu 1: Yếu tố nào dưới đây là nhân tố hữu sinh?

- A. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm. B. Chế độ khí hậu, nước, ánh sáng.
C. Con người và các sinh vật khác. D. Các sinh vật khác và ánh sáng.

Câu 2: Môi trường sống là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm tất cả các nhân tố sinh thái

- A. Vô sinh và hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của sinh vật
B. Hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của sinh vật
C. Vô sinh và hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến đời sống của sinh vật
D. Hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến đời sống của sinh vật

Câu 3: Môi trường bao gồm

- A. nguồn thức ăn cung cấp cho sinh vật.
B. các yếu tố của khí hậu tác động lên sinh vật.
C. tập hợp tất cả các yếu tố bao quanh sinh vật.
D. các yếu tố về nhiệt độ, độ ẩm.

Câu 4: Cơ thể sinh vật được coi là môi trường sống khi

- A. Chúng là nơi ở của các sinh vật khác.
B. Các sinh vật khác có thể đến lấy chất dinh dưỡng từ cơ thể chúng.
C. Cơ thể chúng là nơi ở, nơi lấy thức ăn, nước uống của các sinh vật khác.
D. Cơ thể chúng là nơi sinh sản của các sinh vật khác.

Câu 5: Yếu tố ánh sáng thuộc nhóm nhân tố sinh thái nào?

- A. Vô sinh. B. Hữu sinh. C. Vô cơ. D. Chất hữu cơ.

Câu 6: Trong tự nhiên, nhân tố sinh thái tác động đến sinh vật

- A. Một cách độc lập với tác động của các nhân tố sinh thái khác
B. Trong mối quan hệ với tác động của các nhân tố sinh thái khác
C. Trong mối quan hệ với tác động của các nhân tố vô sinh
D. Trong mối quan hệ với tác động của các nhân tố hữu sinh

Câu 7: Những nhân tố khi tác động đến sinh vật, ảnh hưởng của chúng thường phụ thuộc vào mật độ của quần thể bị tác động là

- A. Nhân tố hữu sinh. B. Nhân tố vô sinh.
C. Các bệnh truyền nhiễm. D. Nước, không khí, độ ẩm, thực vật ưa sáng.

Câu 8: Có thể xếp con người vào nhóm nhân tố sinh thái nào?

- A. Vô sinh. B. Hữu sinh. C. Hữu sinh và vô sinh. D. Hữu cơ.

Câu 9: Giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với một nhân tố sinh thái nhất định được gọi là gì?

- A. Giới hạn sinh thái. B. Tác động sinh thái
C. Khả năng cơ thể. D. Sức bền của cơ thể.

Câu 10: Các loại môi trường chủ yếu của sinh vật là

- A. đất, nước, trên mặt đất - không khí.
B. đất, trên mặt đất- không khí.
C. đất, nước và sinh vật.
D. đất, nước, trên mặt đất- không khí và sinh vật.

Câu 11: Nhân tố sinh thái vô sinh bao gồm

- A. Tất cả các nhân tố vật lí, hóa học của môi trường xung quanh sinh vật
B. Đất, nước, không khí, độ ẩm, ánh sáng, các nhân tố vật lí bao quanh sinh vật

C. Đất, nước, không khí, độ ẩm, ánh sáng, các chất hóa học của môi trường xung quanh sinh vật

D. Đất, nước, không khí, độ ẩm, ánh sáng, nhiệt độ của môi trường xung quanh sinh vật

Câu 12: Sinh vật sinh trưởng và phát triển thuận lợi nhất ở vị trí nào trong giới hạn sinh thái?

A. Gần điểm gây chết dưới.

B. Gần điểm gây chết trên.

C. Ở điểm cực thuận.

D. Ở trung điểm của điểm gây chết dưới và điểm gây chết trên.

Câu 13: Cây xanh sống trong môi trường nào?

A. Đất và không khí.

B. Đất và nước.

C. Không khí và nước.

D. Đất.

Câu 14: Những loài có giới hạn sinh thái rộng đối với nhiều nhân tố sinh thái, thì chúng có vùng phân bố như thế nào?

A. Có vùng phân bố rộng.

B. Có vùng phân bố hạn chế.

C. Có vùng phân bố hẹp.

D. Không xác định được vùng phân bố.

Câu 15: Ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái tới sinh vật

A. không phụ thuộc vào mức độ tác động của chúng.

B. tỉ lệ thuận vào mức độ tác động của chúng

C. tỉ lệ nghịch vào mức độ tác động của chúng

D. tùy thuộc vào mức độ tác động của chúng.

Câu 16: Cá rô phi nuôi ở nước ta có giới hạn sinh thái từ 5 - 42°C. Điều giải thích đúng là

A. nhiệt độ 5°C là giới hạn trên, 42°C là giới hạn dưới.

B. nhiệt độ 5°C là giới hạn dưới, 42°C là giới hạn trên.

C. nhiệt độ < 5°C gọi là giới hạn dưới, > 42°C là giới hạn trên.

D. nhiệt độ 5°C gọi là giới hạn dưới, > 42°C là giới hạn trên.

Câu 17: Da người có thể là môi trường sống của những loài sinh vật nào?

A. Giun đũa kí sinh.

B. Chấy, rận, nấm.

C. Sâu.

D. Thực vật bậc thấp.

Câu 18: Giới hạn sinh thái là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với

A. tất cả các nhân tố sinh thái.

B. nhân tố sinh thái hữu sinh.

C. nhân tố sinh thái vô sinh.

D. một nhân tố sinh thái nhất định.

Câu 19: Cá chép có giới hạn chịu đựng về nhiệt độ là: 2°C đến 44°C, điểm cực thuận là 28°C. Cá rô phi có giới hạn chịu đựng về nhiệt độ là: 5°C đến 42°C, điểm cực thuận là 30°C. Nhận định nào sau đây là đúng?

A. Vùng phân bố cá chép hẹp hơn cá rô phi vì có điểm cực thuận thấp hơn.

B. Vùng phân bố cá rô phi rộng hơn cá chép vì có giới hạn dưới cao hơn.

C. Cá chép có vùng phân bố rộng hơn cá rô phi vì có giới hạn chịu nhiệt rộng hơn.

D. Cá chép có vùng phân bố rộng hơn cá rô phi vì có giới hạn dưới thấp hơn.

Câu 20: Nhân tố sinh thái là tác động đến sinh vật.

A. nhiệt độ.

B. các nhân tố của môi trường.

C. nước.

D. ánh sáng.

Câu 21: Cho các phát biểu sau:

1. Các nhân tố sinh thái thay đổi theo từng mức độ và thời gian.

2. Nhân tố sinh thái được chia thành hai nhóm: nhân tố sinh thái vô sinh và nhân tố sinh thái hữu sinh, con người không phải là nhân tố sinh thái.

3. Cây xanh là môi trường sống của vi sinh vật và nấm ký sinh.

4. Con người là một nhân tố sinh thái riêng.

Trong các phát biểu trên. Các phát biểu sai là:

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 22: Vì sao nhân tố con người có tác động mạnh mẽ tới môi trường thiên nhiên?

- A. Vì con người có tư duy, có lao động.
- B. Vì con người tiến hóa nhất so với các loài động vật khác.
- C. Vì hoạt động của con người khác với các sinh vật khác, con người có trí tuệ nên vừa khai thác tài nguyên thiên nhiên vừa cải tạo được thiên nhiên.
- D. Vì con người có khả năng điều khiển thiên nhiên.

Câu 23: Chuột sống trong rừng mưa nhiệt đới có thể chịu ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái sau: mức độ ngập nước (1), nhiệt độ không khí (2), kiến (3), ánh sáng (4), rắn hổ mang (5), cây gỗ (6), gỗ mục (7), sâu ăn lá cây (8). Những nhân tố nào thuộc nhóm nhân tố sinh thái vô sinh?

- A. (1), (2), (4), (7)
- B. (1), (2), (4), (5), (6)
- C. (1), (2), (5), (6)
- D. (3), (5), (6), (8)

Câu 24: Khái niệm môi trường nào sau đây là đúng?

- A. Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật bao gồm tất cả các nhân tố hữu sinh ở xung quanh sinh vật.
- B. Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật bao gồm tất cả các nhân tố vô sinh và hữu sinh ở xung quanh sinh vật, trừ nhân tố con người.
- C. Môi trường là nơi sinh sống của sinh vật bao gồm tất cả các nhân tố vô sinh xung quanh sinh vật.
- D. Môi trường gồm tất cả các nhân tố xung quanh sinh vật, có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp tới sinh vật; làm ảnh hưởng đến sự tồn tại, sinh trưởng, phát triển và những hoạt động khác của sinh vật.

Câu 25: Các nhân tố sinh thái được chia thành những nhóm nào sau đây?

- A. Vô sinh và con người.
- B. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm và sinh vật.
- C. Vô sinh và hữu sinh.
- D. Con người và các sinh vật khác.

ĐÁP ÁN

1.C	2.C	3.C	4.C	5.A	6.B	7.B	8.B	9.A	10.D
11.A	12.C	13.B	14.A	15.D	16.B	17.B	18.D	19.C	20.B
21.A	22.C	23.A	24.D	25.C					